



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
10/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15 – 7,26	0,01	0,40 – 0,50
		Dĩ An 2	6,90 – 6,95	0,12	0,50 – 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		7,01 – 7,22	0,19 – 0,20	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,96 – 7,12	0,20	0,65 – 0,98
	CNCN Thủ Dầu Một		6,90 – 6,96	0,13 – 0,23	0,50 – 0,64
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,10 – 8,15	0,34 – 0,36	1,25 – 1,39
11/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,19 – 7,30	0,01	0,41 – 0,47
		Dĩ An 2	6,91 – 6,97	0,10 – 0,12	0,58 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,23	0,16 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,00 – 7,16	0,20	0,60 – 0,93
	CNCN Thủ Dầu Một		6,74 – 6,93	0,10 – 0,21	0,41 – 0,72
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,14 – 8,17	0,34 – 0,35	1,28 – 1,46
12/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,13 – 7,19	0,01	0,43 – 0,50
		Dĩ An 2	6,89 – 6,97	0,10 – 0,12	0,58 – 0,78
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 – 7,20	0,18 – 0,19	0,45 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,09 – 7,15	0,20	0,74 – 1,10
	CNCN Thủ Dầu Một		6,84 – 6,96	0,17 – 0,35	0,44 – 0,71
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,12 – 8,15	0,32 – 0,35	1,18 – 1,23

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
13/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,17 – 7,26	0,01	0,42 – 0,46
		Dĩ An 2	6,89 – 6,94	0,12 – 0,13	0,71 – 0,82
	CNCN Khu Liên Hợp		6,90 – 7,15	0,17 – 0,19	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,82 – 7,14	0,20	0,47 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 – 6,94	0,16 – 0,40	0,45 – 0,60
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,04 – 8,08	0,33 – 0,35	1,34 – 1,62
14/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,13 – 7,18	0,01	0,40 – 0,46
		Dĩ An 2	6,90 – 6,94	0,12 – 0,13	0,66 – 0,71
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 – 7,17	0,09 – 0,19	0,43 – 0,48
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 – 7,16	0,20	0,51 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		6,93 – 7,01	0,18 – 0,34	0,48 – 0,52
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,11 – 8,14	0,33 – 0,34	1,28 – 1,34
15/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,09 – 7,18	0,01	0,41 – 0,57
		Dĩ An 2	6,89 – 6,93	0,12	0,64 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 – 7,16	0,16 – 0,23	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 – 7,18	0,20	0,60 – 0,90
	CNCN Thủ Dầu Một		6,98 – 7,02	0,22 – 0,24	0,39 – 0,41
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,16 – 8,18	0,33 – 0,35	1,28 – 1,48